

Số: 506./QĐ-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2196/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ kết luận cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà Trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Quy định này áp dụng đối với các khóa trình độ đại học hệ chính quy tuyển sinh từ năm 2019.

Điều 3. Trường các đơn vị chức năng và sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT; QLDT


HIỆU TRƯỞNG
TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

Phần 4. Chuẩn đầu ra ngành Quản trị kinh doanh

1. Ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: Quản trị kinh doanh
- Tiếng Anh: Business Administration

2. Bậc đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

- *Kiến thức chung (khối kiến thức cơ bản):*

(1) Hiểu biết những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học cơ bản và khoa học xã hội phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

(2) Hiểu rõ ý nghĩa, tác dụng của công tác giáo dục thể chất trong trường học; nguyên lý kỹ thuật của các môn điền kinh, bóng rổ, bóng chuyền và cầu lông.

(3) Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân; đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.

(4) Có kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, kế toán và quản trị kinh doanh.

- *Kiến thức chuyên ngành:*

(5) Có kiến thức cơ bản trong quản trị kinh doanh như: quản trị chiến lược, nhân lực, marketing, du lịch, tài chính – kế toán... để phân tích, đánh giá tình hình thị trường; tham gia đề xuất, và thực hiện các kế hoạch: kinh doanh và marketing, nhân sự, tài chính của doanh nghiệp.

(6) Có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về khởi sự kinh doanh và quản trị điều hành các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường, các phương thức xây dựng và quảng bá thương hiệu, những kiến thức về thị trường du lịch, tổ chức quản lý của một bộ phận cũng như của một doanh nghiệp du lịch.

(7) Có kiến thức về các nguyên lý về hành vi người tiêu dùng, tìm kiếm thị trường mục tiêu, các nguyên lý của quản trị, lý thuyết về cạnh tranh, sản xuất, đầu tư và phân phối sản phẩm, quản trị khách sạn, các sự kiện du lịch, ..

(8) Phân tích, đánh giá và vận dụng vào thực tiễn các kiến thức đã học liên quan đến quản trị, văn hóa doanh nghiệp, hành vi của tổ chức; phân tích, lập kế hoạch, thực hiện và kiểm tra việc thi hành chiến lược Marketing, nhằm đạt đến mục tiêu cuối cùng của doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. *Kỹ năng cứng (kỹ năng nghề nghiệp)*

(9) Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích, dự báo phục vụ cho công tác quản trị kinh doanh;

(10) Kỹ năng lập kế hoạch quản trị kinh doanh như: Kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư, kế hoạch bán hàng, kế hoạch nhân sự, kế hoạch marketing, tổ chức tour...;

(11) Kỹ năng tổ chức công việc, tổ chức bộ máy và tổ chức nhân sự để thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ;

(12) Kỹ năng tư vấn kinh doanh, tham mưu cho lãnh đạo các biện pháp hoàn thiện công tác quản trị hoặc nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

4.2. Kỹ năng mềm

(13) Có kỹ năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động trong tổ chức; phong cách làm việc chuyên nghiệp, tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

(14) Có kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, ...;

(15) Chủ động trong giao tiếp, truyền đạt vấn đề và giải quyết công việc.

(16) Có kỹ năng sử dụng Tiếng Anh hiệu quả trong giao tiếp, học tập, công việc, nghiên cứu.

(17) Sử dụng thành thạo, hiệu quả các công cụ, phần mềm tin học văn phòng, phần mềm chuyên ngành để giải quyết các vấn đề chuyên môn.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

(18) Tuân thủ nguyên tắc, đạo đức nghề nghiệp.

(19) Tự xây dựng kế hoạch học tập, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và tích lũy kinh nghiệm chuyên môn nghề nghiệp.

(20) Tự định hướng cho bản thân để thích nghi với công việc, phát triển nghề nghiệp.

(21) Tôn trọng nguyên tắc làm việc nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

6. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Cán bộ kinh doanh hoặc quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ;

- Tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân mình;

- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên về quản trị kinh doanh tại các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan hoạch định chính sách kinh doanh.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành

các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.

- Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan.
- Đủ khả năng học bậc sau đại học (thạc sỹ, tiến sỹ) của các chuyên ngành kinh tế,

Quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, tài liệu mà Nhà trường tham khảo

Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo Ngành Quản trị kinh doanh của các trường:

- Đại học Kinh tế quốc dân
- Đại học Tài chính – Marketing
- Đại học Thương Mại
- Học viện Tài chính
- Đại học Kinh tế luật – Đại học Quốc Gia TP HCM.